

Số: 301/KH-UBND

Tây Ninh, ngày 27 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quy hoạch hạ tầng phòng cháy và chữa cháy thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Thực hiện Quyết định số 203/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện Quy hoạch hạ tầng phòng cháy và chữa cháy (PCCC) thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (*sau đây gọi tắt là Quyết định số 203/QĐ-TTg*), Quyết định số 1736/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (*sau đây gọi tắt là Quyết định số 1736/QĐ-TTg*), Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện Quy hoạch hạ tầng PCCC thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai và thực hiện có hiệu quả Quyết định số 203/QĐ-TTg và quy hoạch hạ tầng PCCC theo Quyết định số 1736/QĐ-TTg, xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện quy hoạch hạ tầng PCCC theo từng giai đoạn từ nay đến năm 2030, phù hợp với điều kiện thực tế ở địa phương.

- Xác định rõ phương thức, nguồn lực, cơ chế phối hợp giữa các Sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc triển khai thực hiện Quy hoạch hạ tầng PCCC ở địa phương.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, định hướng của Quy hoạch hạ tầng PCCC thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 203/QĐ-TTg và Quyết định số 1736/QĐ-TTg.

- Huy động tối đa các nguồn lực và sự tham gia của các thành phần kinh tế để phát triển hạ tầng PCCC ở địa phương; đồng thời, phân bổ nguồn lực có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với khả năng huy động nguồn vốn thực hiện Quy hoạch hạ tầng PCCC theo Quyết định số 203/QĐ-TTg và Quyết định số 1736/QĐ-TTg.

- Thông nhất triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công, đảm bảo tính khả thi, linh hoạt trong quá trình tổ chức thực hiện; không để xảy ra tiêu cực, tham nhũng, lãng phí khi sử dụng các nguồn lực.

II. NỘI DUNG VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN QUY HOẠCH HẠ TẦNG PCCC

1. Thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật về quy hoạch

1.1. Phối hợp tổ chức công bố quy hoạch, tuyên truyền phổ biến nội dung quy hoạch, cung cấp thông tin về Quy hoạch hạ tầng PCCC thời kỳ 2021 – 2030,

tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến các tổ chức, cá nhân để tham gia giám sát việc thực hiện quy hoạch, tham gia phát triển hạ tầng PCCC theo quy hoạch được phê duyệt.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: năm 2024.

1.2. Phối hợp Bộ Công an hoàn chỉnh cơ sở dữ liệu quy hoạch, hệ thống sơ đồ, bản đồ quy hoạch; triển khai thực hiện lưu trữ hồ sơ quy hoạch theo quy định; cung cấp các dữ liệu Quy hoạch hạ tầng PCCC thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh phục vụ Bộ Công an xây dựng Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Thời gian thực hiện: năm 2024.

1.3. Báo cáo, đánh giá việc thực hiện Quy hoạch hạ tầng PCCC theo định kỳ hàng năm, 05 năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

2. Hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật, chế độ, chính sách về PCCC

2.1. Tham gia nghiên cứu, đề xuất sửa đổi Bộ Luật PCCC theo lộ trình và theo trình tự, thủ tục quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: năm 2024.

2.2. Tham gia rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật để tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho hoạt động đầu tư, quản lý, khai thác, bảo trì hệ thống cấp nước phục vụ PCCC theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đơn vị chủ trì: Sở Xây dựng.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

2.3. Rà soát, đề nghị sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến cơ chế chính sách để thực hiện khả thi, hiệu quả các mục tiêu của Quy hoạch hạ tầng PCCC, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 – 2030, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Tài chính và các sở, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: năm 2024.

2.4. Tham gia hoàn thiện và xây dựng bổ sung các văn bản quy phạm pháp

luật về thu hút nguồn vốn, quản lý và sử dụng các nguồn vốn hợp pháp ngoài ngân sách cho phát triển hạ tầng PCCC theo quy hoạch được phê duyệt.

- Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, các Sở, ban ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: năm 2024.

3. Lập, điều chỉnh quy hoạch

3.1. Rà soát, điều chỉnh, xây dựng các quy hoạch, dự án có liên quan đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với quy hoạch hạ tầng PCCC thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

3.2. Tổ chức tích hợp các nội dung trong quy hoạch hạ tầng PCCC vào quy hoạch ngành, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050; đồng thời, cập nhật những nội dung liên quan trong quy hoạch ngành, quy hoạch tỉnh để đảm bảo tuân thủ định hướng phát triển hệ thống hạ tầng PCCC của bộ, ngành, địa phương theo quy hoạch hạ tầng PCCC thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

4. Phát triển mạng lưới trụ sở doanh trại, công trình phục vụ PCCC

4.1. Đề xuất quy hoạch đất để xây dựng trụ sở, doanh trại, công trình của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH (*có phụ lục I kèm theo*); ưu tiên bố trí trụ sở các đơn vị Cảnh sát PCCC và CNCH tại các khu vực đô thị, các khu vực trọng điểm về PCCC, đảm bảo mỗi đơn vị hành chính cấp huyện có tối thiểu 01 Đội Cảnh sát PCCC và CNCH được xây dựng độc lập (*có phụ lục II danh mục ưu tiên kèm theo*); đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, công trình phục vụ ứng phó khẩn cấp, huấn luyện, chỉ huy điều hành, kiểm định phương tiện và nghiên cứu khoa học – công nghệ PCCC và CNCH,... đáp ứng yêu cầu xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài Chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

4.2. Yêu cầu xây dựng, bố trí trụ sở làm việc cho các Đội PCCC chuyên ngành; bảo đảm điều kiện hoạt động cho các Đội PCCC cơ sở và chuyên ngành phù hợp với quy hoạch, định hướng phát triển ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Tây Ninh, Sở Công thương.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan và

UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

4.3. Bố trí, sắp xếp trụ sở làm việc và bảo đảm các điều kiện hoạt động cho lực lượng làm nhiệm vụ pccc tại khu dân cư phù hợp với quy mô, tính chất hoạt động ở địa phương.

- Đơn vị chủ trì: UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan.
- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

4.4. Nghiên cứu thí điểm thành lập và bố trí địa điểm hoạt động cho Đội PCCC và CNCH tình nguyện tại các khu đô thị, khu dân cư, làng nghề sản xuất, kinh doanh hàng hóa dễ cháy, nổ, cụm gia đình hoạt động kinh doanh dịch vụ,...

- Đơn vị chủ trì: UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan.
- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

4.5. Phát triển đồng bộ hệ thống cấp nước PCCC tại các đô thị, khu công nghiệp đảm bảo tổng lưu lượng nước chữa cháy phù hợp với định hướng phát triển cấp nước đô thị, khu công nghiệp và các ngành, lĩnh vực có liên quan; các đường ống, họng, trụ lấy nước chữa cháy đảm bảo các yêu cầu về lưu lượng, áp lực cần thiết theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC và được lắp đặt thống nhất trên toàn bộ hệ thống cấp nước đô thị, khu công nghiệp và các địa bàn trọng điểm thuộc phạm vi lập quy hoạch.

- Đơn vị chủ trì: Ban Quản lý Khu kinh tế, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị cấp nước, đơn vị đầu tư cơ sở hạ tầng các khu đô thị, khu công nghiệp.
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan.
- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

4.6. Khai thác triệt để và sử dụng hiệu quả các nguồn nước phục vụ công tác PCCC; hoàn thành xây dựng các điểm lấy nước (bến, bãi, hồ ga) thuận tiện cho xe chữa cháy lấy nước tại các ao, hồ, sông, suối, kênh,... được quy hoạch làm nguồn nước PCCC.

- Đơn vị chủ trì: UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan.
- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

4.7. Xây dựng các bể nước PCCC cho từng khu vực tại các khu dân cư có đường hẹp, không thể lắp đặt họng, trụ nước chữa cháy hoặc không có hệ thống cấp nước tập trung và nguồn nước tự nhiên; phấn đấu đến năm 2030 hầu hết các khu dân cư trên đều được xây dựng bể nước PCCC.

- Đơn vị chủ trì: UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan.
- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

4.8. Phát triển đồng bộ hệ thống giao thông đường bộ đảm bảo phục vụ chữa cháy; phấn đấu đến năm 2030, bảo đảm các tuyến đường giao thông đường bộ đến trung tâm cấp huyện đáp ứng yêu cầu phục vụ PCCC (*bảo đảm chiều cao, chiều rộng thông thủy, tải trọng của đường, cầu, cống, bãi đỗ và bãi quay đầu cho xe chữa cháy, xe chuyên dùng phục vụ chữa cháy hoạt động*).

- Đơn vị chủ trì: Sở Giao thông vận tải, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan.
- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

4.9. Từng bước mở rộng, nâng cấp các tuyến đường, phố, ngõ trong các khu dân cư cũ để xe chữa cháy có thể hoạt động; giải quyết dứt điểm tình trạng các đường, phố, ngõ vào khu dân cư bị chắn bởi đường dây viễn thông, điện lực, các loại cọc, cổng, rào, barie, mái che, mái vẩy làm cản trở khả năng di chuyển của xe chữa cháy và các loại xe chuyên dụng phục vụ chữa cháy và CNCH.

- Đơn vị chủ trì: UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan.
- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

4.10. Khai thác sử dụng hiệu quả mạng lưới giao thông đường thủy nội địa phục vụ công tác PCCC.

- Đơn vị chủ trì: Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Đơn vị phối hợp: các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan.
- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

4.11. Đề xuất đầu tư xây dựng Trung tâm huấn luyện về PCCC và CNCH Công an tỉnh Tây Ninh.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan.
- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

4.12. Phối hợp đảm bảo hệ thống thông tin đồng bộ, thống nhất, có khả năng kết nối, chia sẻ, tích hợp với hệ thống thông tin chỉ huy ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn từ Trung ương đến địa phương, hệ thống cơ sở dữ liệu nghiệp vụ của ngành Công an và các Bộ ngành liên quan; hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số được phân công và cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao nhất trong lĩnh vực PCCC.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông; Công an tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan.
- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

4.13. Phối hợp Bộ Công an thiết lập hệ thống Trung tâm thông tin chỉ huy điều hành PCCC và CNCH tại Công an tỉnh gắn với triển khai “Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu về PCCC và truyền tin báo sự cố” trên cơ sở hạ tầng truyền dẫn cáp quang và mạng thông tin liên lạc vệ tinh Bộ Công an.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan.
- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

4.14. Phối hợp đảm bảo 100% các đơn vị Cảnh sát PCCC và CNCH được trang bị hệ thống bộ đàm công nghệ số theo tiêu chuẩn định mức; 100% địa bàn trung tâm cấp tỉnh, cấp huyện và một số cấp xã gần địa bàn trung tâm được phủ sóng hệ thống bộ đàm công nghệ số; đảm bảo hệ thống hội nghị truyền hình kết nối đồng bộ từ Cục Cảnh sát PCCC và CNCH đến Công an tỉnh, Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH, Đội Cảnh sát PCCC và CNCH Công an huyện, thị xã, thành phố.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

4.15. Phối hợp Bộ Công an hoàn thành xây dựng hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu về PCCC và truyền tin báo sự cố trên phạm vi toàn tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

4.16. Nghiên cứu đề xuất thiết lập hệ thống thông tin liên lạc phục vụ công tác PCCC và CNCH cho các lực lượng PCCC chuyên ngành, cơ sở, dân phòng và tình nguyện theo quy định của pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông; Công an tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

5. Thu hút nguồn vốn cho phát triển hạ tầng và triển khai thực hiện các dự án đầu tư phát triển hạ tầng PCCC

5.1. Tập trung bố trí đủ nguồn vốn cho công tác quy hoạch để đảm bảo tiến độ thực hiện quy hoạch; xây dựng cơ chế thu hút, tiếp nhận nguồn lực cho công tác lập quy hoạch từ các tổ chức, cá nhân tài trợ cho công tác lập quy hoạch để giảm bớt áp lực ngân sách.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

5.2. Cân đối ngân sách, bố trí đủ nguồn vốn đầu tư xây dựng hạ tầng PCCC (mạng lưới trụ sở, doanh trại, công trình; hệ thống thông tin liên lạc) cho lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đến năm 2030 phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

5.3. Huy động đa dạng các nguồn lực từ ngân sách và ngoài ngân sách để thực hiện công tác quy hoạch và đầu tư phát triển hạ tầng PCCC theo quy hoạch; thê chế hóa các giải pháp huy động, sử dụng nguồn lực để đảm bảo triển khai hiệu quả, khả thi.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

5.4. Huy động nguồn vốn đầu tư cho công tác PCCC và CNCH từ các nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn ODA, nguồn thu từ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, nguồn đóng góp tự nguyện, tài trợ của các tổ chức, cá nhân và các nguồn thu khác

theo quy định của pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; Công an tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

5.5. Lập, trình cấp thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện các dự án đầu tư phát triển hạ tầng PCCC trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh; Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính; các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

5.6. Đầu mạnh nghiên cứu, phát triển, chế tạo, sản xuất các loại phương tiện, khí tài, chất chữa cháy chủ yếu phục vụ hiệu quả công tác PCCC và CNCH.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính; Công an tỉnh; các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

5.7. Nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ, kỹ thuật hiện đại, công nghệ số và chuyển đổi số trong phát triển ngành PCCC và CNCH phù hợp với quy hoạch hạ tầng PCCC.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

6. Phát triển nguồn nhân lực phòng cháy và chữa cháy

6.1. Chú trọng tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp đại học ngoài ngành Công an phù hợp với chuyên môn cần thiết cho công tác PCCC và CNCH; đề xuất điều chỉnh chỉ tiêu lựa chọn số chiến sĩ nghĩa vụ có nguyện vọng phục vụ chuyên nghiệp trong lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH phù hợp nhu cầu hàng năm và từng thời kỳ, tuyển chọn những người có sức khỏe tốt và kỹ năng để huấn luyện trở thành chiến sĩ chuyên nghiệp và cán bộ chuyên môn kỹ thuật cao, tinh thông về nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ; các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

6.2. Đổi mới và đa dạng hóa hình thức, chương trình huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC và CNCH nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chỉ huy và cán bộ chiến sỹ trong lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH; bảo đảm bố trí số lượng cán bộ theo chuyên ngành đào tạo về PCCC và CNCH theo nhu cầu thực tế triển khai quy hoạch.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

6.3. Củng cố và phát triển lực lượng PCCC cơ sở, chuyên ngành và dân phòng; nghiên cứu tổ chức lực lượng PCCC và CNCH tình nguyện để tăng cường

nguồn nhân lực phục vụ công tác PCCC và CNCH.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Đơn vị phối hợp: các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan.
- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

6.4. Nghiên cứu đề xuất, thực hiện chế độ, chính sách nhằm thu hút nhân lực phục vụ chuyên nghiệp trong lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH, nhất là cán bộ, chiến sĩ trực tiếp chữa cháy, CNCH và lái xe chữa cháy; bảo đảm quân số cho lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đáp ứng yêu cầu chính quy, tinh nhuệ, hiện đại và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

7. Bảo đảm nguồn lực tài chính

7.1. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách tài chính phù hợp để đáp ứng đủ nhu cầu về vốn đầu tư phát triển hạ tầng PCCC theo quy hoạch; thường xuyên rà soát, đánh giá thực tế nhu cầu phát triển hạ tầng từng khu vực để đề xuất danh mục ưu tiên đầu tư hợp lý, đảm bảo đầu tư tập trung, có trọng điểm phù hợp với khả năng bố trí nguồn lực.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh; các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

7.2. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch này được bố trí trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước của địa phương theo phân cấp nhà nước hiện hành, đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và đảm bảo về thời hạn, tiến độ thực hiện.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh, Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp chặt chẽ trong việc nghiên cứu, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét việc bố trí, sử dụng ngân sách hàng năm bảo đảm thực hiện các nội dung theo kế hoạch.

- Đơn vị phối hợp: các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

7.3. Tiếp tục nghiên cứu cơ chế, chính sách huy động nguồn lực để triển khai quy hoạch hạ tầng PCCC; đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư phát triển hạ tầng PCCC thông qua các tổ chức, cá nhân; chủ động bố trí, lồng ghép các nhiệm vụ và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác ngoài ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này.

- Thực hiện: các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai và xây dựng kế hoạch thực hiện các

nhiệm vụ được phân công; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) trước ngày 15/12 hàng năm.

2. Giao Công an tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp tham mưu UBND tỉnh báo cáo Chính phủ, Bộ Công an kết quả triển khai thực hiện theo định kỳ trước ngày 31/12 hàng năm.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Quy hoạch hạ tầng PCCC thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Các PCT.UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, tổ chức CT-XH tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Tây Ninh, Cổng TTĐT tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP; P.NC;
- Lưu: VT.VP UBND tỉnh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Thanh



PHỤ LỤC I

ĐỀ XUẤT QUÝ ĐẤT XÂY DỰNG TRỤ SỞ, DOANH TRẠI CHO LỰC QUỐNG CẢNH SÁT PCCC VÀ CNCH CÔNG AN TỈNH TÂY NINH THỜI KỲ 2021-2030

(Kèm theo Kế hoạch số 90M/KH-UBND ngày 28/9/2024 của UBND tỉnh Tây Ninh)

STT	Tên đơn vị sử dụng	Địa chỉ khu đất	Diện tích hiện trạng đang quản lý, sử dụng		Diện tích bổ sung vào quy hoạch đất an ninh thời kỳ 2021-2030	Diện tích quy hoạch đất an ninh thời kỳ 2021-2030
			Tổng diện tích	Đất an ninh		
I	Trụ sở lực lượng Cảnh sát PCCCC và CNCH cấp tỉnh và cấp huyện					
1	Trụ sở Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH (Phòng PK02 + PC07)	Phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh	7,625	7,625		7,625
2	Đội CS PCCC và CNCH Công an thành phố Tây Ninh	Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh			0,5	0,5
3	Trụ sở Công an Thị xã Trảng Bàng (vị trí mới), bao gồm cả Đội Cảnh sát PCCC và CNCH thuộc Công an huyện	Thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh			0,784	0,784
4	Đội CS PCCC và CNCH Công an huyện Gò Dầu	Xã Phước Đông, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh	1	1		1
5	Đội Cảnh sát PCCC và CNCH Công an huyện Châu Thành	Huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh			0,5	0,5
6	Đội Cảnh sát PCCC và CNCH Công an Thị xã Hòa Thành	Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh	0,3	0,3	0,2	0,5
7	Đội Cảnh sát PCCC và CNCH Công an huyện Tân Châu	Xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	0,8765	0,8765		0,8765
8	Đội Cảnh sát PCCC và CNCH Công an huyện Tân Biên	Huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh			0,59	0,59
II	Trụ sở lực lượng Cảnh sát PCCCC và CNCH tại các Khu kinh tế, Khu công nghiệp và cụm công nghiệp					

STT	Tên đơn vị sử dụng	Địa chỉ khu đất	Diện tích hiện trạng đang quản lý, sử dụng		Diện tích bô sung vào quy hoạch đất an ninh thời kỳ 2021-2030	Diện tích quy hoạch đất an ninh thời kỳ 2021-2030
			Tổng diện tích	Đất an ninh		
A Khu Kinh tế						
8	Trụ sở lực lượng Công an đảm bảo an ninh trật tự, PCCC và CNCH tại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài	Xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh			2,5	2,5
9	Trụ sở lực lượng Công an đảm bảo an ninh trật tự, PCCC và CNCH tại Khu kinh tế cửa khẩu Xa Mát	Xã Tân Lập và xã Tân Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh			2,5	2,5
B Khu Công nghiệp						
10	Đồn Công an và Đội Cảnh sát PCCC và CNCH Khu công nghiệp Hiệp Thạnh	Xã Hiệp Thạnh, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh			2,0	2,0
11	Đồn Công an và Đội Cảnh sát PCCC và CNCH Khu công nghiệp Chà Là	Xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh	1,5	1,5	1,5	1,5
12	Trụ sở lực lượng Công an đảm bảo an ninh trật tự, PCCC và CNCH tại Khu chế xuất và Công nghiệp Linh Trung III	Xã An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh			2,0	2,0
13	Đồn Công an và Đội Cảnh sát PCCC và CNCH Khu công nghiệp Trảng Bàng	Phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh	0,8181	0,8181	2,0	2,0
14	Đồn Công an và Đội Cảnh sát PCCC và CNCH Khu công nghiệp Thành Thành Công	Thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh			2,0	2,0
16	Trụ sở lực lượng Công an đảm bảo an ninh trật tự, PCCC và CNCH tại	Huyện Gò Dầu và thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh			1,0	1,0

STT	Tên đơn vị sử dụng	Địa chỉ khu đất	Diện tích hiện trạng đang quản lý, sử dụng		Diện tích bổ sung vào quy hoạch đất an ninh thời kỳ 2021-2030	Diện tích quy hoạch đất an ninh thời kỳ 2021-2030
			Tổng diện tích	Đất an ninh		
	Khu công nghiệp Phước Đông					
17	Trụ sở lực lượng Công an đảm bảo an ninh trật tự, PCCC và CNCH tại Khu công nghiệp Hưng Thuận	Xã Hưng Thuận, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh			2,0	2,0
18	Trụ sở lực lượng Công an đảm bảo an ninh trật tự, PCCC và CNCH tại Khu công nghiệp Thạnh Đức	Huyện Gò Dầu và huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh			2,0	2,0
19	Trụ sở lực lượng Công an đảm bảo an ninh trật tự, PCCC và CNCH tại Khu công nghiệp Bến Củi	Huyện Dương Minh Châu			2,0	2,0
C	Cụm Công nghiệp					
20	Trụ sở lực lượng Công an đảm bảo an ninh trật tự, PCCC và CNCH tại Cụm công nghiệp Tân Hội 1, 2	Xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh			1,5	1,5
21	Trụ sở lực lượng Công an đảm bảo an ninh trật tự, PCCC và CNCH tại Cụm công nghiệp Tân Phú	Xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh			1,5	1,5
22	Trụ sở lực lượng Công an đảm bảo an ninh trật tự, PCCC và CNCH tại Cụm công nghiệp Tân Hiệp	Xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh			1,5	1,5
23	Trụ sở lực lượng Công an đảm bảo an ninh trật tự, PCCC và CNCH tại	Xã Tân Hòa, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh			1,5	1,5

STT	Tên đơn vị sử dụng	Địa chỉ khu đất	Diện tích hiện trạng đang quản lý, sử dụng		Diện tích bổ sung vào quy hoạch đất an ninh thời kỳ 2021-2030	Diện tích quy hoạch đất an ninh thời kỳ 2021-2030
			Tổng diện tích	Đất an ninh		
	Cụm công nghiệp Tân Hòa					
24	Trụ sở lực lượng Công an đảm bảo an ninh trật tự, PCCC và CNCH tại Cụm công nghiệp Thành Long	Xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh			1,5	1,5
25	Trụ sở lực lượng Công an đảm bảo an ninh trật tự, PCCC và CNCH tại Cụm công nghiệp Hòa Hội	Xã Hòa Hội, huyện Châu thành, tỉnh Tây Ninh			1,5	1,5
26	Trụ sở lực lượng Công an đảm bảo an ninh trật tự, PCCC và CNCH tại Cụm công nghiệp Ninh Điền	Xã Ninh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh			1,5	1,5

PHỤ LỤC II

**DANH MỤC UY TIÊN ĐỀ XUẤT QUỸ ĐẤT XÂY DỰNG TRỤ SỞ,
DOANH TRẠI CHO LỰC LUỢNG CẢNH SÁT PCCC VÀ CNCH
CÔNG AN TỈNH TÂY NINH THỜI KỲ 2021-2030**

(Kèm theo Kế hoạch số 30/H-KH-UBND ngày 28/9/2024 của UBND tỉnh Tây Ninh)

STT	Tên đơn vị sử dụng	Địa chỉ khu đất	Diện tích hiện trạng đang quản lý, sử dụng		Diện tích bồi sung vào quy hoạch đất an ninh thời kỳ 2021-2030	Diện tích quy hoạch đất an ninh thời kỳ 2021-2030
			Tổng diện tích	Đất an ninh		
1	Đội Cảnh sát PCCC và CNCH Công an thành phố Tây Ninh	TP. Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh			0,5	0,5
2	Đội Cảnh sát PCCC và CNCH Công an thị xã Hòa Thành	TX. Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh	0,3	0,3	0,2	0,5
3	Đội Cảnh sát PCCC và CNCH Công an huyện Châu Thành	Huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh			0,5	0,5